

PHÁP LUẬT VỀ GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ CỦA CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH VỤ LƯU TRÚ BẤT CẬP VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

■ NGUYỄN HOÀI CHÂU* & TS. CAO NHẤT LINH**

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu các quy định pháp luật liên quan đến Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, đồng thời chỉ rõ một số bất cập, khó khăn trong quá trình áp dụng, từ đó đưa ra kiến nghị hoàn thiện.

Từ khóa: Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; kinh doanh có điều kiện; an ninh, trật tự; cơ sở kinh doanh; dịch vụ lưu trú.

Nhận bài: 10/8/2024

Hoàn thành biên tập: 28/8/2024

Duyệt đăng: 04/9/2024

Abstract: The article studies the legal regulations related to the Certificate of eligibility for security and order of accommodation service establishments, and at the same time points out some shortcomings and difficulties in the application process, thereby making recommendations for improvement.

Keywords: Certificate of eligibility for security and order; conditional business; security and order; business establishments; accommodation services.

Article received: 10/8/2024

Editing completed: 28/8/2024

Approved for publication: 04/9/2024

1. Đặt vấn đề

Luật Đầu tư năm 2020, sửa đổi, bổ sung năm 2022 (sau đây gọi là Luật Đầu tư năm 2020) quy định điều kiện đầu tư kinh doanh có thể được áp dụng theo các hình thức sau: Giấy phép; giấy chứng nhận; chứng chỉ; văn bản xác nhận, chấp thuận; các yêu cầu khác mà cá nhân, tổ chức kinh tế phải đáp ứng để thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh mà không cần phải có xác nhận bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền¹. Kinh doanh dịch vụ lưu trú là một trong những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Theo quy định của pháp luật hiện hành thì điều kiện đầu tư kinh doanh dịch vụ lưu trú phải có giấy chứng nhận mà cụ thể là “Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự”.

Cơ sở kinh doanh (CSKD) ngành, nghề có điều

kiện về an ninh, trật tự (ANTT) chỉ được tiến hành các hoạt động kinh doanh sau khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (GCNĐĐKVVANTT) do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp². Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (Nghị định số 72/2009/NĐ-CP) được xem là một bước tiến quan trọng trong quá trình lập pháp về vấn đề này, thể hiện tầm quan trọng của GCNĐĐKVVANTT đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ lưu trú so với quy định “đã cam kết thực hiện đúng các quy định, điều kiện về an ninh, trật tự” được quy định tại Nghị định số 08/2001/NĐ-CP ngày 22/02/2001 của Chính phủ quy định về điều kiện an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

Hiện nay, quy định pháp luật về GCNĐĐVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú tương đối chi tiết và cụ thể. Tuy nhiên, thực tế thi hành và áp dụng pháp luật còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập, không ít CSKD dịch vụ lưu trú vẫn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật về điều kiện ANTT nói chung, trong đó có quy định về GCNĐĐKVANTT³. Do đó, việc tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về GCNĐĐKVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú thực sự cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT và tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể kinh doanh trong quá trình đầu tư kinh doanh dịch vụ lưu trú.

2. Quy định của pháp luật về Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

2.1. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

Cơ quan Công an là cơ quan có thẩm quyền cấp GCNĐĐKVANTT đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nói chung, trong đó có kinh doanh dịch vụ lưu trú. Điều 24 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (Nghị định số 96/2016/NĐ-CP), được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo (Nghị định số 56/2023/NĐ-CP) quy định: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; Phòng

Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Công an cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Công an cấp xã có thẩm quyền cấp GCNĐĐKVANTT đối với CSKD dịch vụ lưu trú. Theo đó:

(i) Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp GCNĐĐKVANTT và quản lý CSKD dịch vụ lưu trú được xếp hạng từ 05 sao trở lên.

(ii) Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm cấp GCNĐĐKVANTT và quản lý các CSKD dịch vụ lưu trú có quy mô trên 20 phòng (trừ các CSKD dịch vụ lưu trú thuộc thẩm quyền cấp, quản lý của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an); các CSKD thuộc Quân đội và đơn vị sự nghiệp có thu của các cơ quan, tổ chức cấp trung ương và cấp tỉnh trên địa bàn quản lý.

(iii) Công an cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm cấp GCNĐĐKVANTT và quản lý các CSKD dịch vụ lưu trú có quy mô từ 10 phòng đến 20 phòng; các đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động kinh doanh có điều kiện về ANTT của cơ quan, tổ chức cấp huyện.

(iv) Công an cấp xã chịu trách nhiệm cấp GCNĐĐKVANTT và quản lý các CSKD dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng.

Có thể thấy, thẩm quyền cấp GCNĐĐKVANTT được bảo đảm thống nhất với công tác quản lý CSKD dịch vụ lưu trú, cơ quan nào có thẩm quyền cấp GCNĐĐKVANTT thì có trách nhiệm quản lý, quy định này còn nhằm bảo đảm thống nhất trong thực hiện chế độ hậu kiểm, thu hồi GCNĐĐKVANTT đối với CSKD không đáp ứng các điều kiện về

ANTT theo quy định⁴. Ngoài ra, quy định còn phân chia thẩm quyền các cấp trong lực lượng Công an từ trung ương đến cơ sở nhằm bảo đảm thống nhất, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cấp có thẩm quyền.

2.2. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

Trình tự, thủ tục cấp GCNĐĐKVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú được thực hiện theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP. Đối với hồ sơ cấp mới, kinh doanh dịch vụ lưu trú nằm trong nhóm hồ sơ áp dụng chung đối với các ngành nghề, gồm những thủ tục sau: Văn bản đề nghị cấp GCNĐĐKVANTT của CSKD; Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng minh “có đăng ký kinh doanh dịch vụ lưu trú theo quy định của pháp luật Việt Nam”⁵; Bản sao hợp lệ các giấy tờ, tài liệu chứng minh bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy (PCCC); Bản khai lý lịch của người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD. Đối với hồ sơ cấp đổi, cấp lại GCNĐĐKVANTT, CSKD dịch vụ lưu trú thực hiện theo quy định tại Điều 21 và Điều 22 Nghị định này.

CSKD dịch vụ lưu trú có thể chọn một trong các hình thức nộp hồ sơ bao gồm: Nộp trực tiếp cho cơ quan Công an có thẩm quyền; nộp qua dịch vụ bưu chính công ích; nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an (trừ các văn bản, giấy tờ không được phép đăng tải qua hệ thống mạng theo quy định của pháp luật). Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có thẩm quyền phải hoàn thành việc cấp GCNĐĐKVANTT cho CSKD dịch vụ lưu trú trong thời hạn từ 04 - 05 ngày làm việc theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP. Trường hợp không

cấp GCNĐĐKVANTT thì trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan Công an phải có văn bản trả lời CSKD và nêu rõ lý do⁶.

2.3. Người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự - Người đứng tên trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự

Người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD là người đứng tên trong GCNĐĐKVANTT. Khoản 5 Điều 4 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP quy định người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD gồm hai nhóm:

Nhóm thứ nhất, người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD là người đại diện theo pháp luật, người quản lý CSKD, chủ CSKD có tên trong các văn bản quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP.

Nhóm thứ hai, người được một trong những người thuộc nhóm thứ nhất ủy quyền đứng tên trong GCNĐĐKVANTT. Theo đó, ngoài những người được pháp luật quy định đương nhiên có quyền đứng tên trong GCNĐĐKVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú thì những người này được quyền ủy quyền cho người khác đứng tên trong GCNĐĐKVANTT.

Ngoài ra, người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú là người đứng tên trong GCNĐĐKVANTT phải không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP: (i) Đối với người Việt Nam, người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú phải không thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP; (ii) Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài và người nước ngoài, người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú phải không thuộc trường hợp chưa được cơ quan có thẩm quyền của

Việt Nam cấp phép cư trú.

Theo các quy định nêu trên có thể thấy, người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú bao gồm: Người Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài và người nước ngoài. Pháp luật hiện hành đã quy định những tiêu chuẩn cụ thể đối với từng nhóm chủ thể về vấn đề này.

3. Một số bất cập và kiến nghị hoàn thiện quy định về Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

3.1. Về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

Nghị định số 56/2023/NĐ-CP đã bổ sung thẩm quyền của Công an cấp xã về cấp GCNĐĐKVVANTT và quản lý đối với “Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng và cơ sở kinh doanh khi là hộ kinh doanh”⁷ đã góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp⁸ của Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên, việc quy định thẩm quyền cấp GCNĐĐKVVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú theo quy mô kinh doanh như hiện nay đang bộc lộ một số bất cập, còn chưa bảo đảm tính thống nhất với một số quy định có liên quan, gây khó khăn trong việc chấp hành và áp dụng pháp luật. Cụ thể:

Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm hai cấp: Ở cấp tỉnh, Phòng đăng ký kinh doanh trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và ở

cấp huyện, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Bên cạnh đó, Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy quy định phân cấp quản lý về PCCC trong Công an nhân dân gồm hai cấp: Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh và Công an cấp huyện⁹.

Trong khi đó, hồ sơ đề nghị cấp GCNĐĐKVVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú phải bao gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận an toàn về PCCC được cấp bởi các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện nêu trên. Mặc khác, căn cứ để xác định thẩm quyền cấp GCNĐĐKVVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú lại được xác định bằng tiêu chí xếp hạng “sao” theo quy định của Luật Du lịch năm 2017 và tiêu chí quy mô kinh doanh theo số lượng phòng để phân chia thành bốn cấp có thẩm quyền.

Xét về bản chất, quy định thẩm quyền cấp, quản lý GCNĐĐKVVANTT của pháp luật hiện hành không thống nhất với thẩm quyền cấp, quản lý các loại giấy chứng nhận để làm căn cứ cấp GCNĐĐKVVANTT. Điều này đã dẫn đến một thực tế không thể tránh khỏi là trong cùng một CSKD dịch vụ lưu trú, cùng một địa điểm kinh doanh có thể có nhiều cơ quan, nhiều cấp khác nhau quản lý các loại giấy phép của CSKD đó. Ví dụ: Một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng thì Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC do Công an cấp huyện phụ trách, còn thẩm quyền cấp GCNĐĐKVVANTT thuộc về Công an cấp xã.

Việc xác định thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt của CSKD dịch vụ lưu trú theo quy mô kinh doanh như hiện nay còn gây khó khăn cho CSKD trong quá trình mở rộng hoặc thay đổi quy mô kinh doanh. Bởi vì, thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt và thẩm quyền quản lý CSKD do cùng một cơ quan thực hiện. Ngoài ra, việc không thống nhất các tiêu chí về thẩm quyền cấp các loại giấy phép đối với CSKD còn gây khó khăn trong quá trình phối hợp quản lý, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền.

Ngoài ra, quy định thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt chưa phân biệt giữa các trường hợp người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD là người Việt Nam và người nước ngoài. Trong khi điều kiện về tiêu chuẩn để trở thành người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD lại phân biệt rõ ràng giữa người Việt Nam và người nước ngoài. Bên cạnh đó, Luật Đầu tư năm 2020 quy định trình tự, thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước là khác nhau. Hơn nữa, kinh doanh dịch vụ lưu trú là một trong những ngành nghề “đặc biệt” ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và người nước ngoài là một trong những chủ thể đặc biệt về quản lý cư trú, quản lý nhà nước về ANTT. Do đó, cơ quan nào có thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt cho CSKD có người chịu trách nhiệm về ANTT là người nước ngoài thì cũng cần được xem xét, cân nhắc.

Để khắc phục các hạn chế vừa nêu thì thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt của CSKD dịch vụ lưu trú có thể sửa đổi, bổ sung như sau:

Thứ nhất, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp tỉnh có thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt đối với CSKD thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận của Phòng đăng ký kinh doanh

theo Điều 15 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. Đồng thời, bổ sung thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt trong trường hợp người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài (trừ các CSKD thuộc thẩm quyền của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an). Việc quy định này nhằm bảo đảm công tác phối hợp của các cơ quan cùng cấp trong quá trình quản lý, liên thông thủ tục hành chính và bảo đảm việc quản lý thống nhất, có hiệu quả đối với CSKD có người chịu trách nhiệm về ANTT là người nước ngoài.

Thứ hai, Công an cấp huyện có thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt đối với CSKD thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Công an cấp xã).

Thứ ba, Công an cấp xã có thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt đối với CSKD là hộ gia đình hoặc cá nhân kinh doanh nhưng không phải đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật¹⁰ và các CSKD thuộc danh mục cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý về PCCC.

Việc sửa đổi, bổ sung nêu trên bảo đảm cho việc xác định thẩm quyền cấp GCNĐĐKvantt và phối hợp quản lý của các cơ quan có thẩm quyền được thực hiện không chỉ quá trình cấp phép trước khi hoạt động mà còn thực hiện tốt việc “hậu kiểm” góp phần bảo đảm duy trì các điều kiện về ANTT của cơ sở trong suốt quá trình kinh doanh¹¹.

3.2. Về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

GCNĐĐKvantt là một trong những “giấy phép con” bởi theo quy định của pháp luật hiện hành, CSKD ngoài việc phải được đăng ký, cấp phép

hoặc thành lập hợp pháp thì phải đáp ứng các điều kiện về an toàn PCCC, điều kiện về ANTT. Nghĩa là, để đủ điều kiện được cấp GCNĐĐKVVANTT thì CSKD phải có các loại giấy phép cần thiết sau:

Thứ nhất, CSKD phải được đăng ký, cấp phép hoặc thành lập theo quy định của pháp luật, nghĩa là phải đăng ký hoặc được cấp phép kinh doanh dịch vụ lưu trú đối với trường hợp đã đăng ký kinh doanh trước khi tiến hành kinh doanh dịch vụ lưu trú hoặc thành lập mới rồi đồng thời tiến hành đăng ký kinh doanh, đây là quy định chung đối với tất cả các ngành nghề đầu tư kinh doanh (trừ một số trường hợp đặc biệt do pháp luật quy định); tùy theo loại hình kinh doanh mà CSKD có thể nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh tại Phòng đăng ký kinh doanh hoặc Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

Thứ hai, đối với giấy chứng nhận đáp ứng điều kiện an toàn PCCC thì CSKD căn cứ vào các tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC mà hoàn thành các thủ tục cần thiết để được cơ quan có thẩm quyền cấp Văn bản nghiệm thu về PCCC hoặc Biên bản kiểm tra về PCCC theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (Nghị định số 136/2020/NĐ-CP). Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận về PCCC được pháp luật hiện hành quy định tùy vào quy mô, khối tích và đặc điểm riêng biệt của từng CSKD. Hiện nay, cơ quan Công an và Ủy ban nhân dân cấp xã là hai cơ quan có thẩm quyền quản lý về PCCC, thẩm quyền quản lý được thực hiện theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

Từ những quy định nêu trên có thể thấy, để tiến hành kinh doanh dịch vụ lưu trú thì CSKD phải thực hiện nhiều thủ tục tại nhiều cơ quan quản lý nhà nước khác nhau. Cùng với việc nộp hồ sơ tại các cơ quan khác nhau đã gây khó khăn cho CSKD về thời gian, chi phí, dẫn đến giảm khả năng cạnh tranh, thu hút đầu tư của ngành, nghề kinh doanh dịch vụ lưu trú so với các ngành, nghề khác.

Do đó, pháp luật cần định hướng bãi bỏ các quy định về “giấy phép con” là thực sự cần thiết. Ngoài ra, thực hiện “liên thông” các loại hồ sơ có liên quan cũng là một trong những giải pháp cần được quan tâm. Theo đó, CSKD có thể nộp kèm theo hồ sơ đăng ký kinh doanh các thủ tục, tài liệu về PCCC và thủ tục cấp GCNĐĐKVVANTT cho cơ quan đăng ký kinh doanh. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền sẽ thực hiện liên thông giải quyết các thủ tục cần thiết về PCCC và GCNĐĐKVVANTT. Thực hiện “liên thông” hồ sơ còn giúp thống nhất trong việc phối hợp thực hiện chế độ “hậu kiểm” nhằm bảo đảm duy trì các điều kiện về ANTT trong suốt quá trình kinh doanh. Quy định “liên thông” hồ sơ đăng ký kinh doanh còn thuận lợi hơn cho CSKD trong trường hợp kinh doanh nhiều ngành, nghề khác nhau trong đó có kinh doanh dịch vụ lưu trú. Ví dụ: CSKD kinh doanh dịch vụ lưu trú cùng với dịch vụ ăn uống thì phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm và hồ sơ đề nghị cấp GCNĐĐKVVANTT tại các cơ quan khác nhau thay vì thực hiện liên thông thì sẽ thống nhất việc nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

Ngoài ra, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP quy định việc ghi rõ thời hạn sử dụng trong GCNĐĐKVVANTT đối với một số trường hợp. Tuy nhiên, GCNĐĐKVVANTT

(mẫu số 01) ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP không có nội dung quy định về thời hạn sử dụng. Bên cạnh đó, việc bổ sung thời hạn sử dụng của GCNĐĐKVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú là cần thiết bởi trong trường hợp người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD là người được ủy quyền thì Điều 563 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định thời hạn ủy quyền là 01 năm kể từ ngày xác lập việc ủy quyền (trừ các trường hợp có thỏa thuận khác hoặc do pháp luật quy định).

3.3. Về ủy quyền của người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

Quy định ủy quyền đứng tên trong GCNĐĐKVANTT có thể được xem là một trong những điểm mới của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP so với Nghị định số 72/2009/NĐ-CP về việc mở rộng chủ thể là người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD có điều kiện. Việc mở rộng chủ thể này là phù hợp với tình hình thực tế, góp phần tạo điều kiện cho CSKD trong việc quản lý, bảo đảm các điều kiện về ANTT. Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng pháp luật, quy định này đã bộc lộ một số bất cập, hạn chế cần khắc phục bởi một số lý do sau:

Thứ nhất, pháp luật hiện hành chỉ quy định các tiêu chuẩn đối với người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú. Đối với trường hợp người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD là người đại diện theo pháp luật, người quản lý CSKD, chủ CSKD có tên trong các văn bản quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP thì quy định này là hợp lý. Tuy nhiên, quy định của pháp luật về trường hợp được “ủy quyền” thì chưa hợp lý bởi không tránh khỏi người thuộc một trong các trường hợp tại điểm a khoản 5 Điều 4 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP không đủ điều kiện

để trở thành người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD nhưng lại có quyền ủy quyền cho một người khác đứng tên trong GCNĐĐKVANTT. Xét về bản chất, người ủy quyền trong trường hợp này vẫn là người quyết định việc chấp hành pháp luật nói chung và chấp hành các điều kiện về ANTT của CSKD nói riêng. Do đó, để khắc phục trường hợp vừa nêu thì cần có quy định về điều kiện ủy quyền đối với người ủy quyền phải không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP.

Thứ hai, pháp luật hiện hành chưa có giải thích thế nào là “ủy quyền”. Trên thực tế, ủy quyền có thể được thực hiện bằng hình thức “hợp đồng” hoặc cũng có thể là hành vi pháp lý đơn phương thông qua giấy ủy quyền. Pháp luật dân sự hiện hành chỉ ghi nhận việc ủy quyền bằng hình thức hợp đồng, theo đó, Điều 562 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “Hợp đồng ủy quyền là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện công việc nhân danh bên ủy quyền, bên ủy quyền chỉ phải trả thù lao nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định”. Mặc dù, pháp luật dân sự hiện hành chỉ quy định về hợp đồng ủy quyền nhưng hình thức giấy ủy quyền vẫn được sử dụng rộng rãi và được công nhận giá trị pháp lý trên thực tế. Theo đó, CSKD có thể nộp hồ sơ đề nghị cấp GCNĐĐKVANTT bằng hợp đồng ủy quyền hoặc giấy ủy quyền (có công chứng, chứng thực). Tuy nhiên, đối với giấy ủy quyền trong nhiều trường hợp chỉ là hành vi pháp lý đơn phương của người ủy quyền, mặc dù có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. Điều này có thể dẫn đến việc người được ủy quyền còn có thể chưa biết được mình đã “được” hay “bị” đứng tên trong GCNĐĐKVANTT của CSKD.

Do đó, pháp luật cần quy định rõ về hình thức ủy quyền là phải được thực hiện bằng hình thức hợp đồng ủy quyền có công chứng trong trường hợp người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú là người được ủy quyền. Ngoài ra, cần có quy định người ủy quyền cũng phải là người đủ điều kiện để trở thành người chịu trách nhiệm về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú.

4. Kết luận

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT của CSKD dịch vụ lưu trú là giấy phép quan trọng để CSKD dịch vụ lưu trú tiến hành kinh doanh theo quy định của pháp

luật. Tuy nhiên, trước yêu cầu đặt ra về đơn giản hóa thủ tục hành chính và ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào quá trình quản lý nhà nước như hiện nay thì các quy định về GCNĐĐKVVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú đã thể hiện một số bất cập hoặc không còn phù hợp. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện quy định của pháp luật về GCNĐĐKVVANTT của CSKD dịch vụ lưu trú là cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước nói chung và trong đó có quản lý nhà nước về ANTT, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể kinh doanh trong quá trình đầu tư kinh doanh dịch vụ lưu trú □

1. Khoản 6 Điều 7 Luật Đầu tư năm 2020.

2. Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

3. P.Mai, *Tạp chí Điện tử*, “Liên tiếp phát hiện khách sạn, karaoke vi phạm quy định, điều kiện về an ninh trật tự”, <https://vnmedia.vn/su-kien-va-van-de/202311/lien-tiep-phat-hien-khach-san-karaoke-vi-pham-quy-dinh-dieu-kien-ve-an-ninh-trat-tu-0ea31e4/>, truy cập ngày 22/5/2024.

4. Điểm b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP quy định chế độ hậu kiểm và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự: “Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự, cơ quan Công an có thẩm quyền thực hiện chế độ hậu kiểm phát hiện cơ sở kinh doanh không đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này, mà trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày cơ quan Công an có văn bản kết luận cơ sở kinh doanh không đủ điều kiện nhưng vẫn không khắc phục được các điều kiện đó”.

5. Cao Nhất Linh, Nguyễn Hoài Châu, *Điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú - Bất cập và kiến nghị hoàn thiện*, *Tạp chí Tòa án nhân dân*, số 9 (kỳ 01 tháng 5/2024), tr. 3.

6. Khoản 4 Điều 23 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP.

7. Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 56/2023/NĐ-CP.

8. Cổng thông tin điện tử Công an Gia Lai, *Quán triệt Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị về xây dựng lực lượng Công an nhân dân*, <https://congan.gialai.gov.vn/BaiVietChiTiet/45584/quan-triet-nghi-quyet-so-12-cua-bo-chinh-tri-ve-xay-dung-luc-luong-cong-an-nhan-dan>, truy cập ngày 22/5/2024.

9. Điều 7 Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

10. Cao Nhất Linh, Nguyễn Hoài Châu, *Tlđđ*.

11. Trần Danh, *Đồng Nai Online*, *Siết quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện*, <https://baodongnai.com.vn/tieu-diem/202207/siet-quan-ly-cac-co-so-kinh-doanh-co-dieu-kien-3127807/>, truy cập ngày 22/5/2024.